TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐ-TA	*Tịnh Biên, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

***- Thành phần tiến hành phiên họp gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: bà Võ Thị Ngọc M.

Thư ký phiên họp: bà Lê Thị Cẩm Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên tham gia phiên họp: ông Chau Rết, Kiểm sát viên.

- *Cơ quan đề nghị*: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T. Người đại diện theo ủy quyền: ông Trương Trọng N – Chuyên viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 41/2024/TL-XLHC ngày 15 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định mở phiên họp số 72/2024/QĐ-TA ngày 15 tháng 7 năm 2024, đối với:

Nguyễn Đức T

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 27/7/1999.

Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Nơi sinh: huyện T, tỉnh An Giang.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 07/12.

Cha: ông Nguyễn Văn H.

Mẹ: bà Huỳnh Thị Q.

Tiền án, tiền sự: không;

Đại diện gia đình của người bị đề nghị, bà Huỳnh Thị Q là mẹ ruột đang quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị bắt buộc từ ngày 03/6/2024.

Người bị đề nghị ông Nguyễn Đức T, vắng mặt;

NHẬN THẤY:

*** Lần vi phạm**:

Ông Nguyễn Đức T là đối tượng nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định tại ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang.

Ngày 06/11/2023, Nguyễn Đức T hoàn thành cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo giấy xác nhận số 01/GXN-CNTN của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T.

Ngày 07/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành quyết định số 156/QĐ-UBND, về việc quản lý người nghiện ma tuý tại nơi cư trú đối với Nguyễn Đức T, thời gian từ ngày 07/11/2023 đến ngày 07/11/2024.

Ngày 03/6/2024, Nguyễn Đức T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại (Methamphetamine), theo phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng ma tuý ngày 03/6/2024 của Trạm y tế xã V. Ngày 03/6/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số 55/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp,

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T trình bày: Vẫn giữ nguyên đề nghị và không bổ sung; đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với ông Nguyễn Đức T đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, với thời gian từ 15 tháng đến 18 tháng.

- Người bị đề nghị ông Nguyễn Đức T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, nhưng vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên đã thực hiện theo đúng Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về nội dung: Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị Tòa án chấp nhận nội dung đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T, đưa ông Nguyễn Đức T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn từ 15 tháng đến 20 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Phòng L và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên.

XÉT THẤY:

[1] *Về trình tự, thủ tục*: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Đức T do Ủy ban nhân dân xã T, thị xã

T lập là đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo về thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] *Xét đề nghị của phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã T:*

Căn cứ vào Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T về việc quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú; biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng ma túy của ông Nguyễn Đức T, phiếu tổng hợp theo dõi tình trạng ma tuý của Trạm Y tế xã V, cùng ngày 03/6/2024 và bản tường trình của ông Nguyễn Đức T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý ngày 03/6/2024, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận ông Nguyễn Đức T là người đã thành niên, nghiện chất ma túy và có nơi cư trú ổn định thuộc trường hợp bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020.

Xét thấy, ông Nguyễn Đức T là đối tượng sử dụng ma túy đã hoàn thành xong biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý, nên cần phải áp dụng thời gian cai nghiện nghiêm khắc, để ông Nguyễn Đức T nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, khi tái hòa nhập cộng đồng có thể bỏ hẳn ma túy trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Nguyễn Đức T không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc, Nguyễn Đức T thành khẩn khai báo về hành vi đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ những căn cứ nêu trên, theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T về việc đưa ông Nguyễn Đức T vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020; Điều 23, 24, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Đức T, sinh ngày 27/7/1999, nơi cư trú: ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang để đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, địa chỉ: ấp G, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết.

3. Ông Nguyễn Đức T có quyền khiếu nại vắng mặt trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định;

Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động Thương binh và xã hội thị xã T phối hợp với Công an thị xã T để đưa Nguyễn Đức T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tịnh Biên;
- CA thị xã Tịnh Biên.;
- Phòng LĐTBXH thị xã Tịnh Biên;
- CS điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang;
- UBND xã Tân Lợi;
- Công an xã Tân Lợi;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Võ Thị Ngọc Mỹ